

Số: *1918* /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày *04* tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán tiểu dự án hoàn thành, Tiểu dự án:
Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc dự án: Đầu tư nâng cấp,
mở rộng Quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 250/TTr-STC ngày 28 tháng 11 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán tiểu dự án hoàn thành:

1. Tiểu dự án: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Đắk Mil.

Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án xây dựng huyện Đắk Mil.

3. Địa điểm đầu tư: Trên địa bàn huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

4. Thời gian thực hiện: Từ năm 2009 đến năm 2011.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	33.512.778.000	33.088.645.000	424.133.000
Trái phiếu Chính phủ	33.512.778.000	33.088.645.000	424.133.000



2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	33.744.904.385	33.512.778.000
- Bồi thường, hỗ trợ, TĐC	33.744.904.385	33.219.079.000
- Khác	0	293.699.000

Tổng số chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Ba mươi ba tỷ, năm trăm mười hai triệu, bảy trăm bảy mươi tám ngàn đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	33.512.778.000			
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	33.512.778.000			
- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	33.512.778.000	
Trái phiếu Chính phủ	33.512.778.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 14 tháng 3 năm 2017 (ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán) là:

- Tổng nợ phải trả: 424.133.000 đồng

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)



c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu, tính pháp lý của hồ sơ, chứng từ đã cung cấp để thẩm tra quyết toán tiêu dự án này.

d) Giải quyết công nợ và làm thủ tục tất toán tài khoản của dự án tại cơ quan thanh toán, cho vay vốn theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND huyện Đắk Mil	33.512.778.000	0

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH.



Nguyễn Bốn



Phụ lục

CHI TIẾT TÌNH HÌNH CÔNG NỢ

TIÊU DỤ ÁN: BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÀI ĐỊNH CƯ THUỘC DỰ ÁN: ĐẦU TƯ NÂNG CẤP,
MỞ RỘNG QUỐC LỘ 14 ĐOẠN QUA THỊ TRẤN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Quyết định số 1916 /QĐ-UBND ngày 04 /12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Khoản mục chi phí	Giá trị quyết toán	Số đã thanh toán	Công nợ	
				Nợ phải trả	Số phải thu
	Tổng số	33.512.778.000	33.088.645.000	424.133.000	-
I	Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	33.219.079.000	33.088.645.000	130.434.000	-
1	Kinh phí chi trả tiền bồi thường (chưa bao gồm mục 2, 3 bên dưới)	28.947.859.000	28.947.859.000	-	-
2	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ di dời lưới điện trung, hạ thế	2.482.805.000	2.352.371.000	130.434.000	-
3	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ di dời hệ thống nước sạch	1.190.693.000	1.190.693.000	-	-
4	Chi phí phục vụ công tác bồi thường GPMB 2%	597.722.000	597.722.000	-	-
II	Chi phí khác	293.699.000	-	293.699.000	-
1	Chi phí kiểm toán báo cáo quyết toán	229.201.000	-	229.201.000	-
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	64.498.000	-	64.498.000	-